

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày 24-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Bé
- Ông Nguyễn Văn Sĩ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với:

- Bị cáo Đỗ Anh K, sinh ngày 15/7/1986; tên gọi khác: T; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Q, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957 (chết); có vợ Nguyễn Thị Thoại M, sinh năm 1997 (chưa đăng ký kết hôn) và 01 người con sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/9/2002, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định số: 1059/QĐUB đưa vào Trường giáo dưỡng 12 tháng do có hành vi gây rối trật tự công cộng; Ngày 01/3/2005, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong ngày 27/10/2005 (đã xóa án tích); Ngày 13/3/2007, bị Tòa án nhân dân huyện T, xử phạt 02 năm 09 tháng tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong ngày 30/11/2010 (đã xóa án tích); Ngày 06/3/2008, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày

30/11/2010 (đã xóa án tích); Ngày 27/7/2012, bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 19/7/2013 (đã xóa án tích); Ngày 28/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện H, xử phạt 02 năm tù (Theo Bản án số: 276/2015/HSPT ngày 31/7/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đình chỉ phúc thẩm), về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 24/01/2017 (đã xóa án tích); tạm giữ: Ngày 14/3/2022; tạm giam: Ngày 17/3/2022.

Bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Trần Thanh T, sinh năm 1991, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:* Huỳnh Trường Giang, sinh năm 1980, vắng mặt.

Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đỗ Anh K là người nghiện ma túy. Vào ngày 13/3/2022, bị cáo liên lạc bằng điện thoại với một người thanh niên tên B ở thành phố Hồ Chí M (không rõ nhân thân, lý lịch) hỏi mua ma túy với giá 1.000.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng một mình. B đồng ý bán và hướng dẫn cách thức giao dịch như sau: Bị cáo K mua 02 card game mạng Viettel giá 500.000 đồng/card, cào lấy mã số gửi tin nhắn cho B, sau khi B nhận được mã số thẻ cào B điện thoại cho bị cáo K thông báo đã nhận được tiền, khi nào B gửi ma túy cho bị cáo K hay. Đến khoảng 13 giờ ngày 14/3/2022, B giấu ma túy vào gói hàng gửi xe khách, rồi điện thoại thông báo cho bị cáo K hay. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi xe khách (không xác định được nhà xe nào) về đến ngã ba A điện thoại bị cáo K đến nhận gói hàng có chất ma túy, bị cáo K kiểm tra có 01 hộp nhỏ bên trong có nhiều giấy vụn và 01 túi nylon ma túy. Bị cáo K cất giấu gói ma túy trong bao thuốc lá hiệu HERO, rồi để trên ba ga xe mô tô biển số 66H1 - 337.73, loại xe YAMAHA, nhãn hiệu Sirius, sau đó bị cáo K điều khiển xe lưu thông trên Quốc lộ 30 hướng từ xã A đến xã P, mục đích là tìm chỗ vắng để sử dụng ma túy.

Khi bị cáo K điều khiển xe mô tô đến địa phận ấp K, xã P, huyện T, lúc này Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp cùng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự ma túy Công an huyện T tiến hành dừng xe để kiểm tra phát hiện trên ba ga xe mô tô có một bao thuốc lá nhãn hiệu HERO, kiểm tra bên trong có 01 túi nylon màu trắng có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, bị cáo K thừa nhận là chất ma túy.

Lực lượng công an đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong theo quy định gồm: 01 túi nylon màu trắng hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 bao thuốc lá hiệu HERO; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, có 06 số IMEI cuối là 550934, bên trong có gắn sim số 0797.037.795; 01 xe mô tô biển số 66H1 - 337.73, loại xe YAMAHA, nhãn hiệu Sirius.

Tại Bản kết luận giám định số: 212 ngày 16/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon màu trắng hàn kín hai đầu, được niêm phong trong phong bì thu giữ của bị cáo Đỗ Anh Kiệt là chất ma túy, có khối lượng 3,125 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 27/CT-VKSTN ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Đỗ Anh K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Đỗ Anh K, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mức án từ 03 năm đến 04 năm tù. Tình tiết tăng nặng: Không. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Đỗ Anh K khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/3/2022 của Công an huyện T; Kết luận giám định số: 212/KL-KTHS ngày 16/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp; Tờ tự khai ngày 14/3/2022 và bản tự khai ngày 18/3/2022 của bị cáo; Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đỗ Anh K là người nghiện ma túy, bị cáo mua ma túy về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng. Đến 17 giờ 10 phút ngày 14/3/2022, bị cáo bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ 01 túi nylon có chứa chất ma túy theo Kết luận giám định, tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong cùng phong bì gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 3,125 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 3,125gam, loại Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt theo điều luật quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị xã hội lên án. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy gây hậu quả rất lớn đối với bản thân, gia đình và xã hội cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo biết rõ điều đó vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng hình phạt với một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo nghề nghiệp mua bán nhỏ thu nhập thấp nên không áp dụng.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định, khối lượng 3,016 gam, được niêm phong trong phong bì ghi số: 208 ngày 14/3/2022, có đóng dấu tròn màu đỏ “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp”; 01 bao thuốc lá hiệu HERO. Xét thấy, các vật chứng trên là chất ma túy là vật cấm tàng trữ và không còn giá trị do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, có 06 số IMEL cuối là 550934, bên trong có gắn sim số 0797.037.795. Xét thấy, vật chứng trên bị cáo dùng vào việc phạm tội liên lạc mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô biển số 66H1 - 337.73, loại xe YAMAHA, nhãn hiệu Sirius. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chứng minh bị cáo Kiệt mượn xe mô tô của Trần Thanh T để đi công việc, T không biết bị cáo dùng xe mô tô trên tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô cho Tuấn nhận lại xong nên không xem xét.

[6] Đối với người thanh niên tên B bán ma túy cho bị cáo Kiệt, chưa xác định được nhân thân, lý lịch. Cơ quan điều tra chưa làm việc được, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục xác minh làm rõ khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Anh K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Anh K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 14 tháng 3 năm 2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định, khối lượng 3,016 gam, được niêm phong trong phong bì ghi số: 208 ngày 14/3/2022, có đóng dấu tròn màu đỏ “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp”; 01 (một) bao thuốc lá hiệu HERO.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, có 06 số IMEL cuối là 550934, bên trong có gắn sim số 0797.037.795.

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đỗ Anh K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Hứa Quang Thông